

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 09/2013/QĐ-UBND

Lào Cai, ngày 03 tháng 5 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của bản Quy định về chính sách hỗ trợ, chế độ miễn giảm, trách nhiệm đóng góp đối với người cai nghiện ma túy, quản lý sau cai; kinh phí hoạt động, chính sách hỗ trợ đối với cán bộ làm công tác cai nghiện cộng đồng trên địa bàn tỉnh Lào Cai ban hành kèm theo Quyết định số 60/2012/QĐ-UBND ngày 26/12/2012 của UBND tỉnh Lào Cai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 135/2004/NĐ-CP ngày 10/6/2004 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh, tổ chức hoạt động của cơ sở chữa bệnh theo Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính và chế độ đối với người chưa thành niên, người tự nguyện vào cơ sở chữa bệnh; Nghị định số 61/2011/NĐ-CP ngày 26/7/2011 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 135/2004/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 121/2010/TTLT-BTC-BLĐTBXH ngày 12/8/2010 của Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn chế độ hỗ trợ đối với người sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú; chế độ đóng góp và hỗ trợ đối với người sau cai nghiện ma túy tại Trung tâm quản lý sau cai nghiện;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 27/2012/TTLT-BTC-BLĐTBXH ngày 24/02/2012 của Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh, chế độ đóng góp và miễn, giảm, hỗ trợ đối với đối tượng trong cơ sở chữa bệnh và tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng;

Thực hiện Văn bản số 297/HĐND-TT ngày 20/12/2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc đính chính phụ lục của Nghị quyết số 30/2012/NQ-HĐND;

Theo đề nghị của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 55/TTr-SLĐTBXH ngày 23/4/2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của bản Quy định về chính sách hỗ trợ,

chế độ miễn giảm, trách nhiệm đóng góp đối với người cai nghiện ma túy, quản lý sau cai; kinh phí hoạt động, chính sách hỗ trợ đối với cán bộ làm công tác cai nghiện cộng đồng trên địa bàn tỉnh Lào Cai ban hành kèm theo Quyết định số 60/2012/QĐ-UBND ngày 26/12/2012 của UBND tỉnh Lào Cai, cụ thể như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung Khoản 2, Điều 4 như sau:

“2. Chính sách hỗ trợ cho người cai nghiện tại Nhà cai nghiện xã, phường thuộc thành phố Lào Cai thuộc hộ nghèo, gia đình chính sách, người chưa thành niên, người thuộc diện bảo trợ xã hội, người khuyết tật:

a) Tiền thuốc hỗ trợ cắt cơn, cấp cứu, chi phí xét nghiệm và thuốc điều trị các bệnh cơ hội khác trị giá 400.000đồng/người/lần chấp hành quyết định.

b) Tiền ăn mức 600.000 đồng/người/tháng, thời gian hỗ trợ 3 tháng.

c) Tiền điện nước sinh hoạt 50.000đồng/người/tháng, thời gian 03 tháng.”

2. Sửa đổi, bổ sung Khoản 1, Khoản 2, Điều 7 như sau:

“1. Đối với người cai nghiện ma túy bắt buộc tại Trung tâm được hỗ trợ thuốc cắt cơn, cấp cứu, chi phí xét nghiệm và thuốc điều trị các bệnh cơ hội khác trị giá 650.000 đồng/người/lần chấp hành quyết định.

2. Đối với người phải vào cai nghiện ma túy bắt buộc tại Trung tâm đồng thời là người bán dâm thì được hỗ trợ thuốc điều trị và thuốc hỗ trợ cắt cơn nghiện trị giá 950.000 đồng/người/lần chấp hành quyết định.”

3. Sửa đổi, bổ sung Điều 9 như sau:

“Điều 9. Đối với người vào cai nghiện ma túy tại cơ sở cai nghiện cộng đồng trừ các đối tượng thuộc hộ nghèo, gia đình chính sách, người chưa thành niên, người thuộc diện bảo trợ xã hội, người khuyết tật phải đóng góp các khoản chi phí sau:

a) Tiền ăn mức 600.000 đồng/người/tháng, thời gian đóng góp 03 tháng

b) Tiền thuốc: 400.000 đồng/người/lần chấp hành quyết định

c) Tiền điện, nước: 50.000 đồng/người/tháng, thời gian đóng góp là 03 tháng.”

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký, ban hành.

Điều 3. Chánh văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Sở Tài chính; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**

(đã ký)

Nguyễn Văn Vịnh